SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA
Số: 246 /QĐ-VNCB

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 21 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Dự toán mua sắm: Cung cấp vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ năm 2024 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba.

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Quy chế mua vắc xin để tiêm chủng theo hình thức dịch vụ của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam – Cu Ba;

Căn cứ Báo cáo thẩm định ngày 20 tháng 06 năm 2024 của Tổ thẩm định về việc thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Cung cấp vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ năm 2024 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba;

Theo đề nghị của tại tờ trình ngày 18 tháng 06 năm 2024 về việc trình kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Cung cấp vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ năm 2024 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Dự toán và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu dự toán mua sắm: Cung cấp vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ năm 2024 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba, với các nội dung chi tiết như sau:

1. Dự toán kinh phí:

Tổng dự toán : 2.849.501.750 đồng

Bằng chữ: Hai tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu năm trăm linh một nghìn bảy trăm năm mươi đồng.

Danh mục: Chi tiết danh mục, số lượng, dự toán theo Phụ lục 1 đính kèm.

2. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Chi tiết theo Phụ lục 2 đính kèm.

Điều 2. Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định lựa chọn nhà thầu của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba chịu trách nhiệm tổ chức lựa chọn nhà thầu theo kế hoạch lựa chọn nhà thầu được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Hội đồng thuốc và điều trị, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định và các bộ phận liên quan của Bệnh viện hữu nghị Việt Nam Cu Ba chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Lưu: VT; KD./.

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA

Cao Đức Chinh

PHỤ LỤC 2: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự toán mua sắm: Mua vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ năm 2024 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba

(Kèm theo Quyết định số: 246 /QĐ-VNCB ngày 21 /06/2024 của Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu	Tóm tắt công việc chính của gói thầu	Giá gói thầu (đồng)	Nguồn vốn	Thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu	Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm
1	Bệnh viện hữu nghị Việt Nam Cu Ba	Gói số 1: Gói thầu vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ	Cung ứng vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ	2.849.501.750	Nguồn tài chính hợp pháp của đơn vị	60 ngày	Tháng 06/2024	Hợp đồng theo đơn giá cố định	365 ngày	Tối đa 30% số lượng từng mặt hàng tương ứng
Tổng cộng:				**2.849.501.750**						

Bằng chữ: Hai tỷ tám trăm bốn mươi chín triệu năm trăm linh một nghìn bảy trăm năm mươi đồng.

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN HỮU NGHỊ VIỆT NAM - CU BA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Danh mục vắc xin thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp vắc xin tiêm chủng theo hình thức dịch vụ năm 2024 cho Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba

(kèm theo Quyết định số 246 /QĐ-VNCB ngày 21 tháng 6 năm 2024 của Giám đốc bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng, có VAT)	Thành tiền (đồng, có VAT)
1	1,5ml chứa: Rotavirus ở người sống giảm độc lực chủng RIX4414 ≥ $10^{6.0}$ $CCID_{50}$	Nhóm 1	1,5ml chứa: Rotavirus ở người sống giảm độc lực chủng RIX4414 ≥ $10^{6.0}$ $CCID_{50}$	Uống	Dung dịch/ hỗn dịch/nhũ dịch uống	ống	300	700,719	210,215,700
2	(0,5ml) chứa Virus sởi >=1000 CCID50; virus quai bị >=12500 CCID50; virus rubella >=1000 CCID50	Nhóm 1	(0,5ml) chứa Virus sởi >=1000 CCID50; virus quai bị >=12500 CCID50; virus rubella >=1000 CCID50	Tiêm	Thuốc tiêm	lọ	700	270,000	189,000,000
3	Oka/Merck varicella virus, live, attenuated >= 1350 PFU/0,5ML	Nhóm 1	Oka/Merck varicella virus, live, attenuated >= 1350 PFU/0,5ML	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ	400	764,000	305,600,000
4	Virus Viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU/ 0,5ml	Nhóm 5	Virus Viêm não Nhật Bản chủng SA14-14-2 tái tổ hợp, sống, giảm độc lực 4,0 - 5,8 log PFU/ 0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	lọ	900	554,400	498,960,000

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng, có VAT)	Thành tiền (đồng, có VAT)
5	Huyết thanh tuýp 1 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 3 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg; Huyết thanh tuýp 4 polysaccharid phế cầu khuẩn 2,2mcg;	Nhóm 1	(0,5ml) chứa 2,2mcg mỗi loại polysaccharid phế cầu khuẩn typ 1, 3, 4, 5, 6A, 7F, 9V, 14,18C, 19A, 19F, 23F; 4,4mcg polysaccharid typ 6B; liên hợp với protein vận chuyển CRM197 32mcg	Tiêm	Thuốc tiêm	Bơm tiêm	300	1,077,300	323,190,000
6	Vắc xin tái tổ hợp tứ giá phòng vi rút HPV ở người týp 6, 11,16,18. Mỗi liều 0,5ml chứa 20mcg protein L1 HPV6 ; 40mcg protein L1 HPV11; 40mcg protein L1 HPV 16; 20mcg	Nhóm 1	(0,5 ml) chứa 20 mcg protein L1 HPV6, 40 mcg protein L1 HPV11, 40 mcg protein L1 HPV16, 20 mcg protein L1 HPV18	Tiêm	Thuốc tiêm	lọ	100	1,509,600	150,960,000
7	Sau khi hoàn nguyên 01 liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 30IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 25mcg và	Nhóm 1	Sau khi hoàn nguyên 01 liều (0,5ml) chứa: Giải độc tố bạch hầu ≥ 30IU; Giải độc tố uốn ván ≥ 40IU; Các kháng nguyên Bordetella pertussis gồm giải độc tố ho gà 25mcg và ngưng kết tố	Tiêm	Thuốc tiêm	hộp	700	864,000	604,800,000
8	(0,5ml) chứa Protein màng ngoài tinh khiết vi khuẩn não mô cầu nhóm B - 50mcg/0,5ml; Polysaccharide vỏ vi khuẩn não mô cầu nhóm C: 50mcg	Nhóm 5	(0,5ml) chứa Protein màng ngoài tinh khiết vi khuẩn não mô cầu nhóm B - 50mcg/0,5ml; Polysaccharide vỏ vi khuẩn não mô cầu nhóm C: 50mcg	Tiêm	Thuốc tiêm	Lọ	1,000	175,392	175,392,000
9	Globulin kháng độc tố uốn ván 1500 đvqt/1ml	Nhóm 4	Globulin kháng độc tố uốn ván 1500 đvqt/1ml	Tiêm	Thuốc tiêm	ống	50	29,043	1,452,150
10	Giải độc tố uốn ván tinh chế ≥ 40 IU/0,5ml	Nhóm 4	Giải độc tố uốn ván tinh chế ≥ 40 IU/0,5ml	Tiêm	Thuốc tiêm	ống	100	14,784	1,478,400

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ, hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (đồng, có VAT)	Thành tiền (đồng, có VAT)
11	Protein bao gồm kháng nguyên virus Viên gan A tinh khiết <100mcg/0,5ml	Nhóm 4	Protein bao gồm kháng nguyên virus Viên gan A tinh khiết <100mcg/0,5ml	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Lọ	100	112,785	11,278,500
12	Mỗi liều 0,5ml chứa các kháng nguyên bề mặt virus cúm (haemagglutinin và neuraminidase) các chủng sau đây: (A/Victoria/4897/2022 (H1N1)pdm09-	Nhóm 1	A/Brisbane/02/2018 (H1N1)pdm09 – sử dụng chủng tương đương (A/Brisbane/02/2018, IVR-190) 15 mcg; A/South Australia/34/2019 (H3N2) – sử dụng chủng tương đương	Tiêm	Hỗn dịch tiêm	Hộp	1,500	251,450	377,175,000
Tổng cộng: 12 khoản									**2,849,501,750**